

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” thụ lý số 255/2018/HNST ngày 17 tháng 4 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu:

- Ông Hồng Quang T, sinh năm 1975

Địa chỉ: Số 110A, Đường số N, Tổ 53, Khu phố B, phường Tân Q, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bà Trịnh Diễm T, sinh năm 1976

Địa chỉ: 5/8B đường D, Phường M, Quận N, Tp. Hồ Chí Minh

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2015;

Áp dụng Luật Thi hành án dân sự;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 năm 2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu:

- Ông Hồng Quang T, sinh năm 1975

Địa chỉ: Số 110A, Đường số N, Tổ 53, Khu phố B, phường Tân Q, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bà Trịnh Diễm T, sinh năm 1976

Địa chỉ: 5/8B đường D, Phường M, Quận N, Tp. Hồ Chí Minh

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Bà Trịnh Diễm T và ông Hồng Quang T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 161, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân phường K, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27/9/2001 không còn giá trị pháp lý).

-Về con chung: Bà Trịnh Diễm T và ông Hồng Quang T xác nhận có 02 con chung, họ và tên: Hồng Trịnh Khánh V (nữ), sinh ngày 15/4/2003 và Hồng Trịnh Thảo N (nữ), sinh ngày 28/11/2006.

Các đương sự thống nhất thỏa thuận: Sau khi ly hôn, ông Hồng Quang T đồng ý để bà Trịnh Diễm T trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung họ và tên Hồng Trịnh Khánh V (nữ), sinh ngày 15/4/2003 và Hồng Trịnh Thảo N (nữ), sinh ngày 28/11/2006. Bà Trịnh Diễm T không yêu cầu ông Hồng Quang T cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Hồng Quang T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản chung: Không có

-Về nợ chung: Không có.

-Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Các đương sự chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2017/0025354 ngày 17/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q7;
- Chi cục THADS Q7;
- **UBND** phường K, Quận M, Tp. HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS (TK.Loan).

THẨM PHÁN
(Đã ký và đóng dấu)

Trương Như Thủy

